



ĐẠI HỌC BÁCH KHOA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
KHOA CƠ KHÍ  
BỘ MÔN KỸ THUẬT DỆT MAY

Đề Thi Viết Cuối Kỳ II, 2012-2013

**CÔNG NGHỆ MAY 1**

Thời gian: 75' Ngày :

*Không được sử dụng tài liệu, nộp lại đề thi.*

**Câu 1: Nêu phương pháp kiểm tra nguyên – phụ liệu? ( 2đ)**

***Kiểm tra nguyên liệu:***

- Nguyên tắc: kiểm tra phần trăm hay xác suất.
- Cơ sở tiến hành: dựa trên Tiêu chuẩn kỹ thuật (TCKT) của nguyên liệu.
- Nội dung kiểm tra:
  - Theo số lượng
  - Theo chất lượng

Phương pháp thực hiện: cân, đo, đếm.

Vải:

Vải dạng cuộn: Tính khối lượng cây vải dựa trên bán kính cây.

- R1      M1      L1
- Rx      Mx      Lx

Vải dạng tấm:

- Sử dụng phương pháp cân để kiểm tra.
- Vd: 1kg      L1
- x kg      Lx

**Keo:**

- Sử dụng phương pháp đếm để kiểm tra.

**Gòn:**

- Sử dụng phương pháp đếm.
- Không kiểm tra 100%.

**Nguyên liệu:**

- Vải loại 1: >2m vải xuất hiện 1 lỗi.
- Vải loại 2: 1m-2m xuất hiện 1 lỗi.
- Vải loại 3: <1m xuất hiện 1 lỗi.

**Keo:**

- Kiểm tra độ bám dính của keo bằng cách cắt mẫu để dán ép thử.
- Kiểm tra chất lượng thông qua hạn dùng.

**Gòn:**

- Kiểm tra bề dày gòn (1.5 cm ; 1.7cm)

**Kiểm tra phụ liệu:**

- Phương pháp kiểm tra: cân, đo, đếm.
- Hình thức kiểm tra: thường là xác suất. Đối với phụ liệu có %Tiêu hao=0 thì phải kiểm tra 100%.

**Câu 2: Giải thích các vấn đề sau: (3đ)**

- a) Đa số các phụ liệu đều có phần trăm tiêu hao. Cho biết một dạng phụ liệu không có phần trăm tiêu hao và giải thích vì sao lại không có phần trăm tiêu hao trong trường hợp này?

Nhãn thương hiệu. Để đảm bảo số lượng nhãn cung cấp đúng bằng số lượng sản phẩm, tránh hàng giả.

- b) Trong các phương pháp xác định thời gian định mức, phương pháp nào được khuyến khích sử dụng nhất. Vì sao?

Phương pháp bấm giờ. Vì linh hoạt cho từng đơn hàng và độ chính xác cao.

- c) Việc tăng hay giảm công đoạn được quyết định bởi các yếu tố nào?

Chất liệu, tình trạng sử dụng công nghệ tại công ty, tay nghề công nhân.

- d) Giải thích nguyên nhân sườn tay áo hoặc sườn ống quần bị xéo khi di chuyển. Đây gọi là dạng lỗi gì?

Do canh sợi trên vải không thẳng. Đá lai

**Câu 3:**

**Một mã hàng bao gồm các loại size: S, M, L và XL. Được giác sơ đồ theo phương pháp trừ lùi với các loại sơ đồ như sau:**

**Sđ 1: S+M+L với 20 bàn.**

**Sđ 2: S+M+XL với 4 bàn.**

**Sđ 3: S+XL với 12 bàn.**

**Sđ 4: XL+XL với 12 bàn.**

**Mỗi bàn trải tối đa 50 lớp.**

**Hãy tính sản lượng cho mỗi size?**

Đáp án: S: 1800 sản phẩm, M: 1200 sản phẩm, L: 1000 sản phẩm, XL: 2000 sản phẩm.

**Câu 4:**

**Tính số nhân sự cần cho qt trải vải và cắt vải.**

**Biết rằng: thời gian trải 1m vải là 14 s**

**thời gian chuẩn bị bàn trải vải là 8'/bàn**

**thời gian kết thúc bàn trải là 10'/bàn**

**thời gian cắt vải đối với vải chính là 145s/m**

**Kế hoạch làm việc của bộ phận cắt là 3 ngày.**

**Sản lượng mã hàng, sơ đồ đề nghị theo kết quả câu 3.**

**Các loại sơ đồ đề nghị:**

**Sđ 1: S+M+L 6.2m; Sđ 2: S+M+XL 6.7m; Sđ 3: S+XL với 4.5m; Sđ 4: XL+XL 5.2m**

Đáp án:

Tổng số công nhân 4 công nhân. Số công nhân trải 3 công nhân, Số công nhân cắt 1 công nhân.

*-Hết-*

Bộ môn Kỹ thuật Dệt may

Giảng viên ra đề thi

Nguyễn Thị Như Lan

---